

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh tại Tờ trình số 138/TTr- STNMT ngày 09/03/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các ban, ngành: Cục Thuế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT tỉnh
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình;
- Báo Bình Dương; Web;
- LĐVP (Truc, lg), Lâm;
- Lưu: VT. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



mm
Trần Văn Nam

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương
(Kèm theo Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 13/3/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Chương 1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nhiệm vụ và trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các vấn đề liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các huyện các xã, phường, thị trấn (gọi chung là các cơ quan tham gia phối hợp).

Điều 3. Mục tiêu phối hợp

1. Quy chế phối hợp này nhằm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy trình, quy định pháp luật.
2. Đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; tránh tối đa phiền hà cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực khoáng sản.
3. Đảm bảo việc phối hợp nhanh chóng, kịp thời, không gây cản trở trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, không tạo ra kẽ hở trong quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, gây thất thoát về tài nguyên khoáng sản và nguồn thu cho ngân sách nhà nước.
4. Đảm bảo định hướng phát triển bền vững ngành khai khoáng; khai khoáng đi đôi với bảo vệ môi trường, di tích, danh lam, danh thắng, bảo vệ an ninh, quốc phòng.
5. Tăng cường việc hỗ trợ về chuyên môn, chuyên ngành và cung cấp trao đổi thông tin nhằm thực hiện quản lý nhà nước về khoáng sản hiệu quả, toàn diện, gắn liền với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, ban, ngành.

Điều 4. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Các cơ quan tham gia phối hợp cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên ngành quản lý và chịu trách nhiệm về những nội dung, số liệu đã cung cấp. Nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời. Cung cấp thông tin theo định kỳ là 06 tháng, một năm và khi có yêu cầu đột xuất.

2. Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: Lấy ý kiến bằng văn bản; tổ chức cuộc họp; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra; thanh tra, kiểm tra, tổ chức đoàn công tác liên ngành.

3. Khi phối hợp theo hình thức tổ chức cuộc họp hoặc lập đoàn khảo sát, đoàn công tác liên ngành thì cơ quan phối hợp cử cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực cần tham gia với cơ quan chủ trì, đồng thời cơ quan cử cán bộ phối hợp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về ý kiến của cán bộ được cử tham gia. Nếu Cán bộ cử tham gia không đủ thẩm quyền quyết định thì báo cáo cho lãnh đạo đơn vị và có ý kiến bằng văn bản gửi cơ quan chủ trì những nội dung liên quan đến chức năng nhiệm vụ của mình.

Chương 2.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm chung

1. Cơ quan chủ trì trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm đề nghị bằng văn bản (trường hợp khẩn có thể thông tin trực tiếp thủ trưởng cơ quan phối hợp) đề yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp.

2. Cơ quan phối hợp trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, dữ liệu, có ý kiến theo lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành liên quan đến công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các vấn đề có liên quan cho cơ quan chủ trì. Việc cung cấp thông tin, góp ý đảm bảo trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu (trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn hoặc có thời hạn tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện phối hợp đúng thời hạn yêu cầu của văn bản đó);

b) Cử cán bộ tham gia công tác phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu mọi trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp;

3. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để vụ lợi hoặc phục vụ các mục đích bất hợp pháp khác.

Điều 6. Phối hợp trong công tác thanh, kiểm tra và xử lý các vi phạm trong hoạt động khoáng sản

a) Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản thực hiện theo kế hoạch hàng năm gồm thanh, kiểm tra toàn diện, thanh kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất theo chức năng nhiệm vụ của các ngành (khoáng sản, môi trường, đất đai,

nghĩa vụ tài chính; quản lý, sử dụng vật liệu nổ; tuân theo thiết kế khai thác, an toàn lao động ...). Việc thanh, kiểm tra được thống nhất và phối hợp thực hiện không tổ chức kiểm tra riêng lẻ từng cơ quan;

b) Hàng năm, chậm nhất là ngày 10 tháng 12, các Sở, ngành, địa phương liên quan phải xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo lĩnh vực của ngành và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp. Chậm nhất ngày 25 tháng 12 hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức họp với các Sở, ngành, địa phương liên quan để thống nhất kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm sau, đảm bảo không quá một lần trong năm đối với 01 cơ sở. Trừ trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của tổ chức, công dân hoặc được cấp có thẩm quyền giao thanh tra đột xuất;

c) Trong trường hợp thanh, kiểm tra toàn diện phải thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành thì các ngành rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đề xuất các tổ chức, cá nhân cần thanh tra, kiểm tra toàn diện báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

d) Trong quá trình thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt mà phát hiện vi phạm thuộc lĩnh vực ngành nào thì chuyển hồ sơ cho ngành đó xử lý hoặc tham mưu xử lý đồng thời để giám sát việc khắc phục (nếu có).

Điều 7. Nhiệm vụ cụ thể

Ngoài những nhiệm vụ chuyên môn do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản; các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của mình thực hiện công tác phối hợp với các đơn vị liên quan như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối trong việc phối hợp quản lý Nhà nước về hoạt động khoáng sản; chủ trì công tác thanh tra chuyên ngành về khoáng sản, kiểm tra, giám sát xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền;

b) Cung cấp các thông tin, tham gia ý kiến giải quyết những vướng mắc liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản;

c) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin về những trường hợp được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; sản lượng khoáng sản khai thác; thông tin về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản cho Cục Thuế và các cơ quan khác khi cần. Phối hợp cùng Cục Thuế kiểm tra đối chiếu số liệu báo cáo, kịp thời kiểm tra, xử lý, truy thu đối với sản lượng khoáng sản khai thác chưa kê khai, kê khai còn thiếu của các tổ chức cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản;

d) Phối hợp Cục Thuế tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước theo quy định;

đ) Chủ trì phối hợp với Cục Thuế, Sở Tài chính tổ chức điều tra, khảo sát và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên, tính tiền

cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh và điều chỉnh khi có biến động thị trường.

2. Sở Xây dựng

a) Thẩm định, cho ý kiến thiết kế cơ sở, chủ trì kiểm soát việc chấp hành thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật trong khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Cử cán bộ có chuyên môn tham gia góp ý kiến, thẩm định: Phê duyệt Đề án thăm dò khoáng sản, phê duyệt báo cáo kết quả thăm dò, đề án đóng cửa mỏ, báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường; Phối hợp thanh kiểm tra hoạt động khoáng sản khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì;

c) Phối hợp cung cấp các thông tin về sản lượng sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, về quy hoạch ngành, dữ liệu đất công trình hoặc phạm vi bảo vệ công trình, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải.

3. Sở Công thương

a) Chủ trì, hoặc phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng kiểm tra, kiểm soát việc khai thác khoáng sản theo thiết kế đã được phê duyệt;

b) Cử cán bộ, công chức có chuyên môn tham gia góp ý kiến, thẩm định: Quy hoạch khoáng sản của tỉnh, đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò, đề án đóng cửa mỏ, thiết kế cơ sở, báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường.

4. Cục Thuế

a) Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện việc đóng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và đăng ký, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản và việc chấp hành các quy định về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các khoản thu khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo sản lượng khoáng sản thực tế đã khai thác. Xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật nhằm tránh thất thu ngân sách Nhà nước;

c) Định kỳ 6 tháng (chậm nhất ngày 15 tháng 7 và 15 tháng 01 năm sau), Cục Thuế thông báo tình hình thực hiện việc kê khai, nộp các loại thuế, phí liên của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường để đối chiếu, kiểm tra số liệu, kịp thời kiểm tra, xử lý, truy thu đối với sản lượng khoáng sản khai thác chưa kê khai, kê khai còn thiếu của các tổ chức cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản.

5. Sở Tài chính

a) Sở Tài chính có trách nhiệm phân bổ nguồn kinh phí theo quy định hiện hành để phục vụ công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khoáng sản; kinh phí phục vụ khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; kinh phí phục vụ xây dựng các quy hoạch khoáng sản; kinh phí cho nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên

khoáng sản chưa khai thác; kinh phí phục vụ cho các nhiệm vụ phối kết hợp trong quản lý theo Quy chế này và kinh phí khác có liên quan;

b) Phối hợp Cục Thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên, tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh và điều chỉnh khi có biến động thị trường;

c) Phối hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan phối hợp; tham gia công tác kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, định giá khoáng sản bị tịch thu do vi phạm pháp luật.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thông tin về cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thông báo tình hình điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

b) Khi xem xét địa điểm đầu tư của các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng cần lưu ý gắn liền với vùng nguyên liệu.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì trong việc kiểm tra chấp hành pháp luật về lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình an toàn lao động; số lượng lao động tại các điểm mỏ đang hoạt động khoáng sản.

8. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp, trao đổi thông tin và phối hợp quản lý với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện các dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch có tận thu khoáng sản; Cung cấp các thông tin về quy hoạch ngành, dữ liệu đất thuộc hành lang hoặc phạm vi bảo vệ công trình giao thông vận tải cho Sở Tài nguyên và Môi trường để xây dựng quy hoạch khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản;

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành liên quan tổ chức cho các chủ mỏ, các đơn vị vận tải cam kết vận chuyển khoáng sản không vượt quá khổ, quá tải, quá tốc độ... Đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các nội dung cam kết của các đơn vị; xử lý nghiêm đối với các vi phạm. Trường hợp tái phạm nhiều lần, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý, có thể áp dụng hình thức đình chỉ hoạt động nếu vi phạm nghiêm trọng.

9. Công an tỉnh

a) Công an tỉnh chỉ đạo đơn vị chức năng làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng, mua bán, vận chuyển khoáng sản; lập biên bản vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ về Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường để xử phạt hành chính theo quy định;

b) Chủ trì phối hợp Ngành tài nguyên và môi trường kiểm tra xử lý các điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép, các hoạt động bảo kê cho các tổ chức cá nhân khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm soát, xử lý nghiêm việc vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh;

Phối hợp cùng lực lượng Thanh tra giao thông tăng cường công tác tuần tra xử lý nghiêm các phương tiện vận tải chở khoáng sản quá khổ, quá tải, quá tốc độ cho phép.

c) Chủ trì trong việc kiểm tra chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; tham gia ý kiến đối với dự án đầu tư hoạt động khoáng sản có yếu tố người nước ngoài liên quan đến vấn đề quốc phòng, an ninh.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra vi phạm pháp luật về khoáng sản trong vi phạm đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh; tham gia ý kiến đối với dự án đầu tư hoạt động khoáng sản có yếu tố người nước ngoài liên quan đến vấn đề quốc phòng, an ninh;

b) Phối hợp cung cấp các thông tin có liên quan về khu vực đất quy hoạch dành cho mục đích quốc phòng, an ninh; những hoạt động khai thác khoáng sản có thể gây ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; các thông tin trong khu vực có yêu cầu về quốc phòng an ninh phát sinh (Nơi có các quy hoạch khoáng sản và đang có hoạt động khoáng sản).

11. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường các thông tin, ranh giới, vành đai bảo vệ cảnh quan, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh (*Đã xếp hạng hoặc chưa xếp hạng*) phục vụ khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường các thông tin, dữ liệu quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh, chuyển đổi đất nông lâm nghiệp, đất liên quan đến đề điều, công trình thủy lợi phục vụ khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trong lĩnh vực đất nông lâm nghiệp;

b) Cho ý kiến và thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông lâm nghiệp phục vụ mục đích hoạt động khoáng sản khi cơ quan chủ trì đề nghị; Phối hợp tham mưu xác định chi phí tái tạo lại rừng đối với dự án khai thác khoáng sản.

13. Sở Tư pháp

Hướng dẫn cách thức xây dựng văn bản và thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh trước khi trình ỦY BAN NHÂN DÂN tỉnh ban hành, đảm bảo nhanh chóng và phù hợp với quy định của pháp luật.

14. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiệm vụ xây dựng và thực hiện chương trình bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện; chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra và giám sát Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (*gọi chung là UBND cấp xã*) thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; huy động và chỉ đạo phối hợp với các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã: Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép, trường hợp phức tạp phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan công an để được hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn;

c) Tham gia khảo sát, lựa chọn địa điểm; góp ý kiến về dự án; xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động khoáng sản của tổ chức, cá nhân theo quy trình thủ tục hành chính được công bố, chấp nhận bản cam kết bảo vệ môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, giao đất, xác định mốc giới, xác định sử dụng cơ sở hạ tầng, đánh giá việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân (khi cơ quan chủ trì đề nghị);

d) Phối hợp chỉ đạo các cơ quan trực thuộc phối hợp với các ngành chức năng trong công tác khảo sát, điều tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và các khoản thu từ đất trên địa bàn.

Chương 3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ báo cáo thực hiện quy chế

Định kỳ 6 tháng (chậm nhất ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm), các cơ quan phối hợp có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện quy chế phối hợp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Cục Thuế, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn và các cơ quan liên quan có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị có trách nhiệm phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Nam